TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 325/2020/QĐST-DS	*Gò Vấp, ngày 28 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 93/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 và tầng 5 tòa nhà Corner Stone số 16, phường P, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Số 94-96 đường N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Kim C, sinh năm 1987 là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn, theo giấy ủy quyền số 77/2020/UQ-BVB-CNSG, ngày 25/02/2020.

Bị đơn: Ông Nguyễn Huỳnh T, sinh năm 1978

Bà Phạm Kim N, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Số 109/1 đường N, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Huỳnh Thị Ánh N – sinh năm 1959

Nguyễn Như Thanh H, sinh năm 2002

Nguyễn Dư K, sinh năm 2003

Nguyễn Nam K', sinh năm 2009

Trẻ K và trẻ K' có ông T, bà N đại diện theo pháp luật

Cùng địa chỉ: Số 109/1 đường N, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông T bà N có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP B theo Hợp đồng tín dụng số 0312/2017/HĐTD2/BVB35 ngày 02/8/2017 và Hợp đồng tín dụng số 0350/2016/HĐTD2/BVB35 ngày 03/11/2016 tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/9/2020 là: 1.211.477.436 (*Một tỷ hai trăm mười một triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng*), trong đó: nợ gốc là: 890.188.106 đồng; nợ lãi quá hạn là: 321.289.330 đồng.

Về phương thức trả nợ: Ông T bà N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số nợ trong thời hạn 7 tháng kể từ ngày 28/9/2020, chậm nhất đến ngày 28/4/2021 là dứt nợ.

Tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số nợ phải trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 19/9/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Nếu quá thời hạn thỏa thuận nêu trên mà ông T bà N không trả hết số tiền nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP B được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp sau để thi hành án:

+ Quyền sử dụng đất (diện tích: 36,60 m2), thửa đất số 456-15, tờ bản đồ số 04 Phường 12. Tài sản gắn liền với đất là căn nhà 02 tầng + sân, kết cấu: vách gạch, sàn gỗ, mái tôn, tổng diện tích sử dụng: 65,56 m2 , diện tích xây dựng: 32,78 m2 , tại địa chỉ: 109/1 đường N, phường H, quận G, TP HCM theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số hồ sơ gốc số 7981/2003 do UBND quận Gò Vấp – TP HCM cấp ngày 17/7/2003, đăng ký thay đổi chủ gần nhất ngày 22/5/2006 cho ông Nguyễn Huỳnh T.

Chi tiết về việc thế chấp quy định tại Hợp đồng thế chấp số:1164997.A.16.HĐTC.SG ngày 03/11/2016, công chứng tại Phòng Công chứng số 02 TP HCM, số công chứng 24419, quyển số 11 ngày 03/11/2016. Và hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01 (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số:1164997.A.16.HĐTC.SG ngày 03/11/2016, công chứng tại Phòng Công chứng số 02 TP HCM, số công chứng 24419, quyển số 11 ngày 03/11/2016) ngày 02/8/2017 được công chứng tại Phòng Công chứng số 02 TP HCM, số công chứng 18979, quyển số 07 ngày 02/8/2017.

Trường hợp số tiền thu được từ bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông T bà N sẽ có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho BaoViet Bank.

Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Huỳnh T và bà Phạm Kim N phải chịu số tiền 24.172.162 đồng (Hai mươi bốn triệu một trăm bảy mươi hai nghìn một trăm sáu mươi hai đồng), thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.992.426 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0025824 ngày 10/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Trang